

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Thuế cơ sở 15 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI (Theo danh sách đính kèm 02 hồ sơ) 1.1. Mã hồ sơ: H29.14.10-250624-18834; H29.14.10-250616-13462. 1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: ngày 16/6/2025 và ngày 24/6/2025.
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT (Theo danh sách đính kèm 02 hồ sơ) 2.1. Tên: Bên chuyển nhượng: Công ty TNHH Đầu tư Địa ốc Thành phố. Bên nhận chuyển nhượng: Các cá nhân theo danh sách đính kèm 02 hồ sơ. 2.2. Địa chỉ: 2.3. Số điện thoại liên hệ:; Email (nếu có): /. 2.4. Mã số thuế (nếu có): /. 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: Số.....; ngày cấp: nơi cấp: 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT (Theo danh sách đính kèm 02 hồ sơ) 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: -/- ; Tờ bản đồ số: -/- ; 3.1.2. Địa chỉ tại: Khu dân cư Cityland Z751, phường Gò Vấp và Phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh; 3.1.3. Giá đất: /; 3.1.4. Diện tích thửa đất: -/- m ² - Diện tích sử dụng chung: -/- m ² - Diện tích sử dụng riêng: / m ² - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: / m ² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): / m ² - Diện tích đất trong hạn mức: / m ² - Diện tích đất ngoài hạn mức: / m ² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: /; 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị. 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày: / ;
 3.1.9. Hình thức sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.
 3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT76946 ngày 22/01/2019 và số CT36441 ngày 29/7/2014 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất (Theo danh sách đính kèm 02 hồ sơ)

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: nhà ở liên kế; cấp hạng nhà ở, công trình: /;

3.2.2. Diện tích sử dụng: / m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: / m²;

3.2.4. Hình thức sở hữu: /;

3.2.5. Số tầng: /;

3.2.6. Nguồn gốc: /;

3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: 2020;

3.2.8. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm.

Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT.

IV. THÔNG TIN VỀ NHU CẦU GHI NỢ NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH

- Tiền sử dụng đất: /.

- Lệ phí trước bạ: /.

V. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm danh sách hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- Đơn đăng ký theo mẫu 11/ĐK;
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CT76946 ngày 22/01/2019 và số CT36441 ngày 29/7/2014 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;
- Biên bản bàn giao;
- Hợp đồng mua bán nhà ở;
- Bản vẽ sơ đồ nhà đất.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP Sở NN&MT (để b/c);
- Trung tâm CNTT (để đăng tin);
- Công ty TNHH ĐT Địa ốc Thành phố (thực hiện);
- Các ông/bà theo danh sách đính kèm (thực hiện);
- Lưu: VT, ĐK(HS), C.Tr.

HS:18834+13462/2025

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Vũ Thị Thanh Tâm

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DANH SÁCH 02 CĂN NHÀ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
THUỘC ĐƠN AN KHU DÂN CƯ CITYLAND, PHƯỜNG GÒ VẤP VÀ PHƯỜNG HẠNH THỐNG, TP. HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Phiếu chuyển thuế số 196/PCTT-VPĐK-ĐK ngày 24/7/2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố)

STT	Biên nhận	Tên chủ sử dụng	Số GCN	Số tờ bản đồ	Số thửa	Số tầng	Số nhà	Diện tích đất	Hình thức sử dụng đất	Diện tích nhà		Hình thức sở hữu	Loại tài sản	Vị trí. Đường/đoạn đường	Giá đất
										Diện tích xây dựng	Diện tích sàn xây dựng				
1	13462	Bà TRẦN THỊ MAI HẠU Sinh năm: 1965; CCCD số: 001165008979	CT76946 ngày 22/01/2019 do S.TNMT cấp	9	1653	4 tầng	21 (nền số LV6.11 - Khu B-D) đường số 8, khu dân cư Cityland, phường Gò VẤP, TP.HCM	250	Sử dụng riêng	121.6	435.5	Sở hữu riêng	Nhà ở liên kế	Vị trí: 2. Đường Phan Văn Trí/ đoạn từ Nguyễn Oanh đến Thống Nhất	94.800.000 đồng/m ²
2	18834	Bà NGUYỄN THỊ THANH BÌNH Sinh năm: 1983; CCCD số: 079183040238	CT36441 ngày 29/7/2014 do S.TNMT cấp	6	1008	4 tầng	126 (nền số L1.8 - Khu A), đường số 7, khu dân cư Cityland, phường Hạnh Thống, TP.HCM	99.4	Sử dụng riêng	78.2	310.1	Sở hữu riêng	Nhà ở liên kế	Vị trí: 2. Đường Trần Thị Nghị/ tron đường	86.000.000 đồng/m ²

